

Số: 06/TM-TTBT&CTXH

Châu pha, ngày 14 tháng 01 năm 2026

THƯ YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Nhà cung cấp dịch vụ.

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 28/06/2010;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ tờ trình số 08/TTr-TGV ngày 14/01/2026 của Tổ giúp việc về việc lập danh mục gia vị, hàng hoá phục vụ đối tượng tại Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội từ tháng 02 đến tháng 12 năm 2026;

Để chuẩn bị thực hiện gói thầu "**Mua gia vị , hàng hoá phục vụ đối tượng tại Trung tâm Bảo trợ và Công tác Xã hội từ tháng 02 đến tháng 12 năm 2026**" theo đúng quy định hiện hành. Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội trân trọng gửi đến Quý Công ty (*Danh mục, số lượng tạm tính kèm theo thư yêu cầu báo giá này*). Các nhà thầu có đủ điều kiện và năng lực thực hiện tham dự chào giá cho gói thầu nói trên, yêu cầu báo giá phải bao gồm đầy đủ các thông tin như sau:

- + Tên hàng hóa, thực phẩm: Theo danh mục, số lượng tạm tính
- + Đơn vị tính (Kg, lít, gói...)
- + Đơn giá (đã bao gồm VAT và chi phí vận chuyển đến địa điểm giao hàng)
- + Cam kết chất lượng: Hàng hóa cung cấp phải đảm bảo chất lượng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; còn hạn sử dụng theo quy định; đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan. Đơn vị cung cấp chịu trách nhiệm hoàn toàn về chất lượng hàng hóa trong suốt quá trình cung ứng.

Thời hạn nhận Bảng chào giá: **Từ ngày 15 / 01/2026 đến ngày 21 / 01/2026** (*trong giờ hành chính*), tại phòng Hành chính- Tổng hợp Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội hoặc gửi thư tới địa chỉ: Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội (Áp 06, xã Châu Pha, TP. Hồ Chí Minh); Số điện thoại: 02543.894.818.

Bảng báo giá phải được ký và đóng dấu của người đại diện theo pháp luật của Công ty/ doanh nghiệp.

+ Địa điểm giao hàng: Trung tâm Bảo trợ và Công tác Xã hội.

+ Địa chỉ: (CS1): Ấp 6, xã Châu Pha, TP.Hồ Chí Minh

(CS2): tỉnh lộ 44, ấp An Thạnh, xã Long Điền, TP.Hồ Chí Minh

(CS3): 26 Ngô Quyền, Phường Rạch Dừa, TP.Hồ Chí Minh

Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội kính mời các nhà thầu nộp báo giá đúng thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website TTBT&CTXH;
- Lưu HC-TH.



Lê Thị Hồng Chín



DANH MỤC GIA VỊ, HÀNG HÓA PHỤC VỤ ĐỐI TƯỢNG

(Từ tháng 02 đến tháng 12/2026)

(Kèm thư yêu cầu báo giá số 06 /TM-TTBT&CTXH ngày 14 tháng 01 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng tạm tính	Quy cách
1	Bột báng	Kg	10	Đóng gói 1Kg/gói. Hàng khô, không nấm mốc. Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm, có hình ảnh sản phẩm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
2	Bột bánh xèo	Kg	20	Đóng gói 500g/gói. Bột khô ráo, không ẩm mốc. Có giấy công bố sản phẩm. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
3	Bột bắp	Kg	10	Đóng gói 1Kg/gói. Không chất bảo quản, hàng khô, không nấm mốc. Có giấy ATVSTP (hoặc tài liệu tương đương), có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi, hạn sử dụng sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
4	Bột cà ri	Kg	10	Đóng gói 500g/túi. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, còn hạn sử dụng. Có giấy công bố sản phẩm. Hướng dẫn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
5	Bột chiên giòn	Kg	30	Đóng gói 1Kg/gói, hàng khô, không nấm mốc. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp hàng hóa đầu vào phải có giấy ATVSTP (hoặc tài liệu tương đương), có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm, có hình ảnh sản phẩm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. . Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo
6	Bột chiên xù	Kg	30	Đóng gói 1Kg/gói. , hàng khô, không nấm mốc; hoặc nhà cung cấp hàng hóa đầu vào phải có giấy ATVSTP (hoặc tài liệu tương đương), có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
7	Bột khoai	Kg	10	Đóng gói 1Kg/gói. Hàng khô, không nấm mốc. Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
8	Bột năng	Kg	50	Đóng gói 01Kg/gói Hàng khô, không nấm mốc; . Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ khi giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP

9	Bột nghệ	Kg	10	Hàng khô, không nấm mốc; đóng gói 01 kg/gói. Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
10	Bột ngọt	Kg	1.770	Trọng lượng: 01 Kg/ túi. Bột ngọt hạt nhỏ. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm.. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
11	Bơ thực vật	Hộp	100	Quy cách: 200g/hộp. Có hộp dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. . Đảm bảo ATVSTP
12	Chao hũ	Hũ	200	500g/Hũ. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, hàng mới sản xuất. Có giấy công bố sản phẩm. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
13	Dấm cốt	Lít	50	Đóng gói 1L/chai. Không ẩm mốc, hư hỏng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, đảm bảo ATVSTP.
14	Dầu ăn	Lít	1.720	Can 05 lít; không ẩm mốc, không hư hỏng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng. Có giấy công bố sản phẩm. Thành phần: Dầu thực vật tinh luyện gồm dầu olien, dầu đậu nành tinh luyện, vitamin A. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
15	Dầu hào	Chai	50	Khối lượng 820g/chai. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và , thực phẩm mới sản xuất, còn hạn sử dụng. Có giấy công bố sản phẩm. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
16	Dầu mè	Chai	30	Khối lượng 250ml/chai. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và , thực phẩm mới sản xuất, còn hạn sử dụng. Có giấy công bố sản phẩm. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
17	Hạt màu điều	Kg	40	Hàng khô, đóng gói 0.5Kg/túi. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Có giấy công bố sản phẩm. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
18	Đường cát trắng	Kg	5.285	Đóng gói 01Kg/túi. Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
19	Đường phèn	Kg	350	Đóng gói 01Kg/túi, hàng mới, không ẩm mốc. Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm, có hình ảnh sản phẩm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
20	Đường vàng	Kg	360	Đóng gói 01Kg/túi, Nhà sản xuất có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm, có hình ảnh sản phẩm. Đóng gói trong túi xốp; có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng từng túi. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.

21	Gia vị bò kho hoàn chỉnh	Gói	500	Đóng gói 500g/gói . Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, phẩm mới sản xuất. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm Đảm bảo ATVSTP.
22	Gia vị bò kho hũ	Hũ	500	Đóng gói Hũ 50g/ Hũ. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, còn hạn sử dụng. Có giấy công bố sản phẩm. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
23	Gia vị bún bò	Hộp	500	Đóng gói 75g/hộp, 6 viên/hộp. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
24	Gia vị bún riêu	Hộp	500	Đóng gói 75g/hộp, 6 viên/hộp. Ông Chà Và hoặc tương đương. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
25	Gia vị hoa hời	Kg	10	Đóng gói 0,5Kg/túi. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
26	Gia vị Hủ tiếu	Hộp	500	Đóng gói 75g/hộp, 6 viên/hộp. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
27	Gia vị lagu	Gói	500	Đóng gói 25g/gói. Còn hạn sử dụng hoặc tương đương. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
28	Gia vị lẩu thái	Chai	200	Đóng gói 280g/chai . Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
29	Gia vị phở cục	Hộp	500	Đóng gói 75g/hộp, 6 viên/hộp. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
30	Gia vị tiềm thuốc bắc	Gói	200	Đóng gói 100g/gói. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
31	Hạt nêm	Kg	1.736	đóng gói 01Kg/túi. Hàng mới, chính hãng, còn hạn sử dụng. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
32	Hạt nêm chay	Kg	100	Đóng gói 1Kg/túiHàng mới, chính hãng. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm.

33	Kỳ tử khô	Kg	10	Hàng mới, khô, không mốc, không mùi lạ, nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm.
34	Mè	Kg	50	Đóng 399g/Chai. Cơm mè, hàng mới, còn hạn sử dụng. Nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP.
35	Mè trắng	Kg	10	Đóng gói 200g/túi. Hàng mới, khô, không mốc, không mùi lạ, nguồn gốc rõ ràng, Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
36	Muối iot	Kg	5.500	Đóng gói 1kg/ túi , hàng mới, sạch, khô không vón cục. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm, đảm bảo ATVSTP.
37	Nước cốt dừa	Hộp	150	Đóng hộp 400ml/hộp. Thành phần: Nước cốt dừa (350g/L), chất làm dày, dầu dừa... , hàng mới còn hạn sử dụng, date xa. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, hàng mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
38	Nước màu	Lít	390	Đóng gói 5 lít/can, hàng mới, Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, hàng mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP. Có giấy công bố sản phẩm.
39	Nước mắm	Chai	3.450	Nước mắm 900ml/chai . Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Thành phần: cốt cá cơm, nước muối, đường, chất điều vị, chất điều chỉnh độ acid, hương cá hồi tổng hợp, chất ổn định, 12 độ đậm.
40	Nước tương	Chai	1.110	Nước tương Nhị ca Tam thái từ 500ml/chai hoặc tương đương. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng 500ml/chai, thực phẩm mới sản xuất, Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
41	Ngũ vị hương	Kg	15	Đóng gói 500g/túi. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
42	Óng vani	Hộp	120	10 ống/hộp, hàng mới. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP
43	Phở tai	Kg	60	Phở tai hàng khô; không mốc, rong biển, nguồn gốc rõ ràng, hướng dẫn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, đảm bảo ATVSTP.
44	Sa tế tôm	Hũ	200	Sa tế tôm. Đóng gói 450g/Hũ, có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
45	Tiêu xay	Kg	137	Hàng chuẩn, không pha, khô, không vón cục, không mốc. Nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng. Thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, hàng chuẩn, không pha. Có giấy công bố sản phẩm.

46	Tương cà	Kg	250	Đóng gói 830g/Chai . Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm
47	Tương đen	Bình	150	Đóng gói 2,1Kg/bình. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
48	Tương đỏ	Chai	250	Đóng gói 830g/Chai. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ khi giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm.
49	Tương hột	Hũ	100	Đóng gói 450g/Hũ. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất hướng dẫn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, . Nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP.
50	Mắm nêm	Chai	50	Mắm loại 1, không hư, không mốc, 250ml/chai Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất, đảm bảo ATVSTP. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm.
51	Mắm ruốc	Kg	30	Mắm loại 1, không hư, không mốc, . Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất đảm bảo ATVSTP. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm.
52	Mắm tôm	Kg	20	Mắm loại 1, không hư, không mốc. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất đảm bảo ATVSTP. Hướng dẫn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn ít nhất 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm.
53	Nước đá bi	Bao	50	Đóng gói bao 25Kg, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Đảm bảo ATVSTP.
54	Nước ngọt	Chai	8.800	Nước ngọt loại 320ml/Lon. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm,. Đảm bảo ATVSTP.
55	Sữa bột	Hộp	50	Sữa bột đóng gói 850g/hộp hoặc tương đương. Nhà nhập khẩu có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Thành phần: Protein, chất béo, Carbohydrate, chất xơ, vitamin và các khoáng chất... đảm bảo ATVSTP.
56	Sữa cho người tiểu đường	Hộp	100	Đóng gói 850 gam/hộp hoặc tương đương. Nhà nhập khẩu có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
57	Sữa chua lên men uống	Hộp	19.200	Sữa chua lên men uống 130ml/chai hoặc tương đương. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.

58	Sữa chua trái cây	Hộp	19.200	Sữa chua trái cây đóng gói 100g/hộp. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. , đảm bảo ATVSTP.
59	Sữa đặc	Lon	1.440	Đóng gói 380g/lon, không ẩm mốc, không hư hỏng, lon sữa không móp méo, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Có giấy công bố sản phẩm, đảm bảo ATVSTP.
60	Sữa đậu nành	Hộp	9.600	Sữa đậu nành đóng gói 200ml/hộp nguyên chất. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm. Thành phần: nước, dịch trích từ đậu nành hạt, đường kính trắng, Canxi Photphat,.. đảm bảo ATVSTP
61	Sữa nước	Chai	250	Sữa nước đóng gói 237ml/chai; Nhà nhập khẩu có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm, có hình ảnh sản phẩm. hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng. Đảm bảo ATVSTP.
62	Sữa nước cho người tiểu đường	Chai	150	Sữa nước cho người tiểu đường 220ml/chai hoặc tương đương. Thành phần: nước, Maltodextrin, Sucromalt, đậm sữa, dầu thực vật. Nhà nhập khẩu có bản tự công bố sản phẩm và kết quả thử nghiệm, có hình ảnh sản phẩm. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, đảm bảo ATVSTP.
63	Sữa tươi	Hộp	9.600	Sữa tươi 180ml/hộp. Không ẩm mốc, không hư hỏng, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Có giấy công bố sản phẩm, đảm bảo ATVSTP
64	Sữa tươi vị trái cây	Hộp	9.600	Sữa tươi uống 180ml/hộp. Có bao bì dán tem, nhãn (hoặc tài liệu tương đương) ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ và khối lượng, thực phẩm mới sản xuất, hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Có giấy công bố sản phẩm, đảm bảo ATVSTP.
65	Trà đóng chai	Chai	1.600	Trà đóng chai. Có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Đảm bảo ATVSTP.
66	Yến Hũ	Hũ	500	Quy cách: 70 ml/Hũ. Hàng có thương hiệu, Có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. , nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP. Có giấy công bố sản phẩm.
67	Váng sữa	Lốc	500	Quy cách: Lốc 04 hộp, loại 55g/Hũ Hàng có thương hiệu, Có dán tem, nhãn ghi rõ thời điểm đóng gói, hạn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, khối lượng. Hạn sử dụng tính từ ngày giao hàng còn tối thiểu 2/3 thời gian sử dụng của sản phẩm. Nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATVSTP. Có giấy công bố sản phẩm. Quy cách: Lốc 04 hộp, loại 55g/Hũ các loại vị sữa nguyên bản, va ni, sô cô la.